

Số: 03 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 01 năm 2012



## KẾ HOẠCH

### Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012

Thực hiện Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 37-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về phổ biến giáo dục pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2012, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua, các Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

2. Thực hiện cơ chế phối hợp để phát huy trách nhiệm, vai trò chủ động của các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Đa dạng hoá các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật; nghiên cứu, lựa chọn những nội dung, hình thức và biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật sát với nhu cầu của thực tiễn, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; việc phổ biến, giáo dục pháp luật phải gắn liền với thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

4. Trên cơ sở nội dung kế hoạch, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật các cấp, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cụ thể hoá những nội dung và thời gian thực hiện cho phù hợp thực tế của cấp, ngành mình; gắn chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra.

#### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

##### 1. Tổ chức, điều hành:

- Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật (Hội đồng PHCTPBGDPL) ở các cấp, các ngành và các Ban của Hội đồng.

- Củng cố, kiện toàn Ban công tác Mặt trận, Tổ hoà giải, Ban chủ nhiệm các loại hình Câu lạc bộ pháp luật, đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật.

- Tuyển dụng đủ 02 biên chế Tư pháp-Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho lực lượng làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đảm bảo kinh phí hoạt động cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện các chương trình, Đề án, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **2. Ban hành các văn bản liên quan đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật:**

- Quyết định quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 10/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Quyết định quy định mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2012.

- Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo” giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016.

- Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài truyền hình Việt Nam” giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016.

- Kế hoạch triển khai Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016.

## **3. Các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật:**

3.1. Triển khai và phát huy có hiệu quả các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ tại địa phương, cụ thể:

a) Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012 được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì.

c) Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển



đất nước” (gọi tắt là Đề án 270) do Sở Tư pháp chủ trì.

d) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” do Sở lao động thương binh và xã hội chủ trì.

đ) Đề án “Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì.

e) Đề án “Tăng cường công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường thị trấn” do Thanh tra tỉnh chủ trì.

g) Đề án “Phát huy vai trò của cơ quan và cán bộ Tư pháp trong phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân xã, phường thị trấn” do Sở Tư pháp chủ trì.

h) Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức cho thanh niên giai đoạn 2011-2015” do Sở Tư pháp chủ trì.

i) Tiếp tục thực hiện các Đề án thuộc Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm.

3.2. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai “Ngày pháp luật”; Kế hoạch xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

3.3. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và các văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận của Tỉnh ủy để thực hiện lồng ghép tuyên truyền nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Các Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng khoá XI, Nghị quyết Hội nghị Tỉnh Ủy khoá XIV.

b) Các văn bản quy phạm pháp luật mới được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua: Luật Kiểm toán độc lập; Luật Phòng, chống mua bán người; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật cơ yếu, Luật đo lường, Luật Lưu trữ, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo...

c) Các văn bản pháp luật quan trọng thường xuyên phải tuyên truyền, phổ biến như: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự 2005, Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Tố tụng Hành chính; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Giao thông đường bộ; Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Thương mại; Luật Doanh nghiệp; Luật Đầu tư; Luật Nhà ở; Luật Bảo vệ môi trường; Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Đất đai; Luật Xây dựng; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Giao thông đường thủy nội địa; Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật Nuôi con nuôi, Luật Người khuyết tật, Luật Bưu chính, Luật Thi hành án hình sự, Luật Viên chức,...

d) Các quy định của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân như: Các quy trình, thủ tục hành chính về đầu tư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở, đăng ký kinh doanh; quản lý và đăng ký hộ khẩu; quản lý và đăng ký hộ tịch; các quy định về phí và lệ phí; nếp sống văn minh đô thị; quy chế dân chủ cơ sở...

đ) Pháp luật quốc tế: Các Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập như Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển, Công ước quốc tế về môi trường, Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng, các hiệp định của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), hiệp định thương mại tự do Asean (AFTA),...

3.4. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo, tạp chí, phát thanh, truyền hình,...).

3.5. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải cơ sở, các loại hình câu lạc bộ pháp luật và công tác quản lý, khai thác, sử dụng tủ sách pháp luật.

3.6. Tổ chức thành công Hội thi “Chủ tịch xã với pháp luật” lần thứ II và các Hội thi tìm hiểu pháp luật.

3.7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả biên soạn, phát hành tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

3.8. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Chú trọng tăng cường công tác tuyên truyền miệng; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Khuyến khích tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật; lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua các cuộc họp dân ở Tổ dân phố, Cụm dân cư, thôn xóm, làng bản, hoạt động hòa giải ở cơ sở, Tủ sách pháp luật, các Câu lạc bộ, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thông qua các cuộc vận động, các phong trào thực hiện chính sách Đại đoàn kết toàn dân tộc do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể...

- Phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh, trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo, tạp chí, phát thanh, truyền hình,...), Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị...

- Cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật (tờ gấp, tờ rơi, băng đĩa, sách,...) miễn phí tại các cơ quan, đoàn thể, gắn với việc công khai trình tự thủ tục hành chính.

- Phát huy hiệu quả của hình thức lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua các hoạt động tư pháp như: Trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hoạt động xét xử, thi hành án, Tổ cán bộ nông cốt...

- Tăng cường các hoạt động ngoại khóa có lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học.

- Phổ biến giáo dục pháp luật thông qua: Ngày pháp luật; đối thoại trực tiếp; giải đáp qua đường bưu điện, qua văn bản, qua đường dây nóng, qua hệ thống website, qua “Tổ giải quyết vướng mắc cho cộng đồng doanh nghiệp”, “Tổ Công tác bạn đọc”...



### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cụ thể hoá kế hoạch này thành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp – cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh để theo dõi, chỉ đạo).

2. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện, hoàn thành các mục đích, nhiệm vụ của Kế hoạch này có chất lượng, hiệu quả.

3. Sở Tư pháp – cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đánh giá các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 theo nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Vụ Phổ biến GDPL-BTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trưởng các Ban của Hội đồng PHCTPBGDPL tỉnh;
- Tổ chức pháp chế các sở, ban, ngành, đơn vị;
- CVP, các PCVP và CV: TC, KH;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Hòa